

TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN  
CTY CP KHO VẬN TÂN CẢNG

Số : 37/CBTT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2019

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty: Công Ty CP Kho Vận Tân Cảng

Trụ sở chính: Cảng Tân Cảng Cát Lái, Phường Cát Lái, Quận 2, TP.HCM

Điện thoại: 028.37243917-2630

Fax: 028.37422014

Người thực hiện công bố thông tin: Lê Thị Thúy Hồng

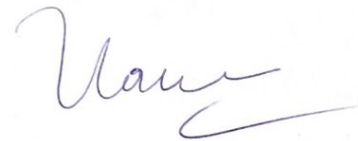
Chức vụ: tổ trưởng TV – Pháp Chế - Thư ký công ty

Nội dung thông tin công bố: TÀI LIỆU ĐHĐCĐ thường niên 2019.

Thông tin này được công bố trên trang điện tử của công ty ngày 12/4/2019 tại đường dẫn: <http://www.tancangwarehousing.com.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Người thực hiện công bố thông tin**



**Lê Thị Thúy Hồng**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**MÃ ĐẠI BIỂU: TCW.00XXXX**



Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**  
Số lượng cổ phần sở hữu: **1.102** cổ phần  
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **0** cổ phần  
**Tổng số lượng cổ phần đại diện: 1.102 cổ phần**

*(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)*

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Tán thành</b>	<b>Không tán thành</b>	<b>Không ý kiến</b>
<b>Nội dung 01:</b> Báo cáo của Hội đồng quản trị 2018	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 02:</b> Báo cáo Ban kiểm soát 2018	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 03:</b> Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 04:</b> Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 04:</b> Tờ trình phương án trả lương năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 05:</b> Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và phương án trả thù lao năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 06:</b> Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
<b>Nội dung 06:</b> Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2018, Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

**Hướng dẫn:**

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019

**ĐẠI BIỂU**

*(Ký và Ghi rõ họ tên)*



# THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU:

# TCW.00XXXX

Họ và tên Đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**

Số lượng cổ phần sở hữu: **1.102** cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: **0** cổ phần

**Tổng số lượng cổ phần biểu quyết: 1.102 cổ phần**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2019

**THƯ MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng

Hội đồng quản trị Công ty CP Kho Vận Tân Cảng trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 với nội dung cụ thể như sau:

- 1. Thời gian Tổ chức đại hội:** 9h00, Thứ tư - ngày **24/4/2019** (đón khách từ 8h00)
- 2. Địa điểm:** Hội trường Lầu 4 Công ty, Cống C, Cảng Tân Cảng Cát Lái, P. Cát Lái, Q.2, TP.HCM
- 3. Thành phần tham dự:** Cổ đông theo danh sách đăng ký cuối cùng ngày 20/3/2019 (Danh sách chốt của TTLKCK)
- 4. Nội dung đại hội:**
  - Báo cáo HĐQT năm 2018, thông qua báo cáo kết quả SXKD, đầu tư năm 2018; Kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2019;
  - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018;
  - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018;
  - Tờ trình chấp thuận phương án trả lương năm 2019;
  - Tờ trình phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2018; Kế hoạch 2019;
  - Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2018; Kế hoạch 2019;
  - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019;
  - Tờ trình tăng vốn điều lệ;
- 5. Tài liệu:** Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2019 được Công ty đăng tải tại website: [www.tancangwarehousing.com.vn](http://www.tancangwarehousing.com.vn) từ ngày 14/04/2019 và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

**6. Đăng ký dự họp:**

Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp Đại biểu, Quý Cổ đông vui lòng *Đăng ký dự Đại hội* tại Văn phòng Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng hoặc gửi *Giấy đăng ký tham dự Đại hội* hoặc *Ủy quyền tham dự đại hội* về địa chỉ dưới đây **trước 16h00 ngày 22/4/2019**.

**7. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:**

**Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng** Địa chỉ: Cống C, Cảng Tân Cảng Cát Lái, Phường Cát Lái, Quận 2, TP.HCM

- Điện thoại : (028) 37423929 -2635 Fax: (028) 37422014

**Liên hệ:** Ms Diễm – 0909.834.134 ; Email: diemlth@saigonnewport.com.vn**Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:**

- Thông báo mời họp và Giấy ủy quyền (Nếu có);
- Giấy chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu.

Trân trọng thông báo !



**TỔNG CÔNG TY TÂN CẢNG SÀI GÒN  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG**

**TÀI LIỆU  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019**

**Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2019**



**TAN CANG**  
**WAREHOUSING**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG**

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng – Cát Lái, Phường Cát Lái, Quận 2, TP.HCM

ĐT: (028) 37423929 Fax: (028) 37422014

Website : [www.tancangwarehousing.com.vn](http://www.tancangwarehousing.com.vn)

---

## DANH MỤC TÀI LIỆU



1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019;
2. Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019;
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị 2018;
4. Báo cáo của Ban Kiểm soát 2018;
5. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;
6. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019;
7. Tờ trình phương án trả lương 2019;
8. Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2018, kế hoạch 2019;
9. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019;
10. Tờ trình phương án tăng vốn điều lệ;
11. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG**  
**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**(Bắt đầu lúc 09h ngày 24 tháng 4 năm 2019)**

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Chủ trì</b>
8h00 – 9h00	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón tiếp đại biểu và cổ đông;</li> <li>- Kiểm tra tư cách đại biểu, phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Tài liệu đại hội.</li> </ul>	<b>Ban tổ chức</b>
9h00 – 9h10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội;</li> <li>- Chào cờ, tuyên bố lý do;</li> <li>- Giới thiệu nhân sự Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.</li> </ul>	<b>Ban tổ chức</b>
9h10 – 9h20	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Quy chế làm việc;</li> <li>- Thông qua chương trình Đại hội.</li> </ul>	<b>Chủ tọa</b>
9h20 – 9h45	<p><b>Các báo cáo tại Đại hội:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo của Hội đồng quản trị 2018;</li> <li>- Báo cáo Ban kiểm soát 2018;</li> <li>- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.</li> </ul>	<b>Đại diện</b> <b>HDQT</b> <b>Đại diện BKS</b>
9h45 – 10h20	<p><b>Nội dung tờ trình:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;</li> <li>- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019;</li> <li>- Tờ trình phương án trả lương;</li> <li>- Tờ trình quyết toán thù lao HDQT, BKS năm 2018, kế hoạch 2019;</li> <li>- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019;</li> <li>- Tờ trình phương án tăng vốn điều lệ.</li> </ul>	<b>Đoàn chủ tịch</b>
10h20– 10h35	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung biểu quyết	<b>Đoàn chủ tịch</b>
10h35- 10h50	<b>Đại hội giải lao – Ban kiểm phiếu làm việc</b>	
10h50– 11h10	<b>Công bố kết quả biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo</b>	<b>Ban kiểm phiếu</b>
11h10– 11h30	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;</li> <li>- Tuyên bố bế mạc ĐH;</li> <li>- Chào cờ.</li> <li>- Mời cơm trưa các đại biểu và cổ đông.</li> </ul>	<b>Đoàn chủ tịch</b> <b>Ban Thư ký</b>  <b>Ban Tổ chức</b>



**TAN CANG**  
**WAREHOUSING**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG**

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng – Cát Lái, Phường Cát Lái, Quận 2, TP.HCM

ĐT: (028) 37423929 Fax: (028) 37422014

Website : [www.tancangwarehousing.com.vn](http://www.tancangwarehousing.com.vn)

### **DỰ THẢO**

## **QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG NĂM 2019**

### **Căn cứ:**

Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Điều lệ Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng năm 2019 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

### **Điều 1. Mục đích**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

### **Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng.

### **Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt**

- Công ty : Công ty cổ phần Kho Vận Tân Cảng
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền



#### **Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp lập biên bản về việc không đủ điều kiện tiến hành đại hội, biên bản phải có đủ chữ ký của Chủ tọa và thư ký. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

#### **Điều 5. Cổ đông tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 20/3/2019 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

- Cổ đông/ hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội đề nghị ăn mặc nghiêm túc, lịch sự, có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với BTC; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC quy định; Cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội, Đại hội không có trách nhiệm dùng av2 biểu quyết các vấn đề đã thông qua.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội; Không hút thuốc trong hội trường; Không nói chuyện to để ảnh hưởng đến đại hội; để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy.

- Các đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép;

#### **Điều 6. Khách mời tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông/không được nhận ủy quyền của cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

### **Điều 7. Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa**

- Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

### **Điều 8. Ban Thư ký Đại hội**

- Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

- Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);

b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

c. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;

d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;

e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

### **Điều 9. Ban kiểm tra tư cách cổ đông.**

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

- Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

#### **Điều 10. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

#### **Điều 11. Thảo luận tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch;
- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

#### **Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch năm 2019; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

## 2. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

## 3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

o Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;

o Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cú 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày **20/3/2019**) tổng số cổ phần của Công ty là: 14.998.258 cổ phần tương đương với 14.998.258 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1, Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.

- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

### **Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết hợp Đại hội đồng cổ đông**

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

### **Điều 14. Thi hành Quy chế**

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

***Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.***

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Võ Đắc Thiệu**

Tp.HCM, ngày 24 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**PHẦN 1: BÁO CÁO CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT**

- Năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã hoạt động theo đúng điều lệ, luật doanh nghiệp: HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp, đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế của công ty. Hội đồng quản trị đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế sản xuất của doanh nghiệp để đề ra các Nghị quyết sát đúng, hiệu quả, đã nghe ban quản lý điều hành báo cáo tình hình hoạt động SXKD, hoạt động đầu tư của Công ty, kịp thời đưa ra các chủ trương định hướng đồng thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động của Ban điều hành. Các chỉ tiêu đều cơ bản đạt kế hoạch đề ra, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động và lợi ích của cổ đông;

- Trong năm mức thù lao của HĐQT được chi bằng mức thù lao được ĐHCĐ thông qua năm 2018.

- Các nghị quyết của HĐQT năm 2018

TT	Số nghị quyết	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
1	Nghị quyết hội đồng quản trị phiên thứ 18	28/3/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua KQSXKD, đầu tư năm 2017; kế hoạch 2018</li><li>- Thông qua các ND đại hội cổ đông thường niên năm 2018</li><li>- Thông qua KQSXKD quý 1/2018, dự kiến quý 2/2018; 06 tháng đầu năm 2018</li><li>- Thông qua quyết định miễn nhiệm Giám đốc, Bổ nhiệm giám đốc và PGĐ Công ty</li></ul>
2	Nghị quyết hội đồng quản trị phiên thứ 19	16/5/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2017</li></ul>
3	Nghị quyết hội đồng quản trị phiên thứ 20	29/6/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua việc miễn nhiệm PGĐ Công ty</li></ul>

TT	Số nghị quyết	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
4	Nghị quyết hội đồng quản trị phiên thứ 21	30/8/2018	- Thông qua KQSXKD 06 tháng đầu năm 2018, dự kiến 06 tháng cuối năm 2018. - Điều chỉnh dự án kho CFS Cát Lái. - Miễn nhiệm, bổ nhiệm KTT - Bổ nhiệm PGĐ Công ty.
5	Nghị quyết hội đồng quản trị phiên thứ 22	28/12/2018	- Thông qua chủ trương đầu tư dự án 1,6ha KCN Cát Lái. - Bổ nhiệm PGĐ Công ty.

## **PHẦN 2: BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**

### **A. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**

#### **1. Thuận lợi**

- Tình hình chính trị - xã hội đất nước ổn định, kinh tế tăng trưởng tốt; Chính phủ quyết liệt tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi; những định hướng SXKD, đầu tư, hợp tác đúng đắn, đã tăng năng lực cạnh tranh, nâng cao chất lượng dịch vụ, uy tín thương hiệu của Công ty.

- Tổ chức biên chế tiếp tục được kiện toàn; cán bộ, nhân viên nhiệt tình, có kinh nghiệm trong quản lý điều hành SX; nội bộ đoàn kết, thống nhất cao.

- Cơ sở hạ tầng kho hàng, phương tiện xếp dỡ, thiết bị an ninh, công nghệ quản lý được đầu tư nâng cấp ngày càng đồng bộ, hiện đại.

- Nút giao thông Mỹ Thủy đã cơ bản hoàn thành đưa vào sử dụng (từ tháng 6/2018), làm giảm ùn tắc lối ra vào cảng Tân Cảng - Cát Lái.

#### **2. Khó khăn**

- Diện tích, chất lượng mặt bằng bãi phục vụ cho khai thác hệ thống Kho CFS, khu đóng rút, kiểm hóa Cát Lái có lúc chưa đáp ứng được yêu cầu. Bãi hàng nâng cấp, sửa chữa trên diện rộng; hệ thống thoát nước khu vực bãi/kho hàng không đáp ứng yêu cầu nguy cơ mất an toàn hàng hóa vào mùa mưa, phát sinh chi phí đảo chuyển, dời dịch.

- Áp lực cạnh tranh gia tăng mạnh đối với mảng khai thác Kho, đóng hàng tại Cát Lái, mảng VTVN;

- Giao thông ngoài cảng Cát Lái, khu vực cổng C nhiều thời điểm còn ùn ứ; việc cấm giờ vào Depot Tân cảng Suối Tiên ảnh hưởng đến hiệu quả khai thác dịch vụ depot.

- Kho ngoại quan tiềm năng rất lớn nhưng sản lượng thông qua vẫn hạn chế do hạn chế về thủ tục (tháng 9/2018 mới tháo gỡ được thủ tục đối với hàng đưa vào kho NQ nhập khẩu vào nội địa).

- Cuộc CMCN 4.0 tạo ra cơ hội mới, nhưng cũng đặt ra nhiều thách thức, đặc biệt đối với lĩnh vực đầu tư cải tiến công nghệ quản lý, điều hành sản xuất.

- Ảnh hưởng của chính sách kiểm soát hàng hóa đối với hàng phế liệu của chính phủ, sản lượng hàng phế liệu luôn tồn bãi ở mức cao, sản lượng luân chuyển hàng hóa

tại khu vực bãi kiểm hóa giảm mạnh so với cùng kỳ (thời gian cao điểm, sản lượng hàng phế liệu tồn trên 1.000 Teus, chiếm 30% dung lượng bãi kiểm hóa).

## B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2018.

### 1. Kết quả sản lượng thực hiện năm 2018 (một số chỉ tiêu chính)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2017	KẾ HOẠCH 2018	THỰC HIỆN 2018	% so với cùng kỳ	% so với KH
<b>I</b>	<b>S lượng thông qua bãi</b>	<b>Teu</b>	<b>540.351</b>	<b>567.368</b>	<b>516.973</b>	<b>95,67</b>	<b>91,12</b>
1	Bãi Cát Lái	teu	328.163	344.571	335.661	102,28	97,41
2	Bãi Cảng mở	teu	107.586	112.965	100.686	93,59	89,13
3	Bãi Suối tiên	teu	104.602	109.832	80.626	77,08	73,41
<b>II</b>	<b>S lượng thông qua kho</b>	<b>Tấn</b>	<b>1.134.379</b>	<b>1.254.361</b>	<b>1.275.955</b>	<b>112,48</b>	<b>101,72</b>
<b>III</b>	<b>Sản lượng VT ngoài</b>	<b>Teu</b>	<b>33.169</b>	<b>33.301</b>	<b>42.963</b>	<b>129,53</b>	<b>129,01</b>

### 2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 (BCTC Hợp nhất kiểm toán năm 2018)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	% so KH	% so cùng kỳ
<b>I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần, lãi lỗ LKLD</b>	<b>686.897</b>	<b>700.078</b>	<b>667.960</b>	<b>95,41</b>	<b>97,24</b>
1. Doanh thu bán hàng	679.417	696.380	659.418	94,69	97,06
2. Doanh thu hoạt động tài chính	6.117	3.138	6.645	211,76	108,63
3. Thu nhập khác	1.312	560	1.429	255,18	108,92
4. Phần lỗ, lãi trong cty liên kết	51	-	468		
<b>II. Tổng chi phí</b>	<b>607.301</b>	<b>617.818</b>	<b>591.172</b>	<b>95,69</b>	<b>97,34</b>
1. Giá vốn hàng bán	539.185	550.336	528.232	95,98	97,97
2. Chi phí tài chính	17.179	16.411	13.474	82,10	78,43
3. Chi phí bán hàng	6.502	8.191	5.130	62,63	78,90
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	42.987	42.193	42.381	100,45	98,59
5. Chi phí khác	1.448	687	1.955	284,57	135,01
<b>III. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>79.596</b>	<b>82.260</b>	<b>76.788</b>	<b>93,35</b>	<b>96,47</b>
1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	16.464	16.422	16.455	100,20	99,95
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	366	-	(216,71)		
<b>IV. Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>62.766</b>	<b>65.838</b>	<b>60.549</b>	<b>91,97</b>	<b>96,47</b>
<b>V. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)</b>	<b>3.223</b>	<b>3.475</b>	<b>3.190</b>	<b>91,80</b>	<b>98,98</b>



### 3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 (BCTC Cty mẹ kiểm toán năm 2018)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	% so KH	% so cùng kỳ
<b>I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần, lãi lỗ LKLD</b>	<b>567.279</b>	<b>605.268</b>	<b>594.703</b>	<b>98,25</b>	<b>104,83</b>
1. Doanh thu bán hàng	557.134	598.517	583.780	97,54	104,78
2. Doanh thu hoạt động tài chính	8.965	6.206	9.363	150,87	104,44
3. Thu nhập khác	1.180	545	1.560	286,24	132,20
<b>II. Tổng chi phí</b>	<b>495.045</b>	<b>530.526</b>	<b>524.023</b>	<b>98,77</b>	<b>105,85</b>
1. Giá vốn hàng bán	439.058	473.562	470.957	99,45	107,27
2. Chi phí tài chính	11.760	10.876	9.415	86,57	80,06
3. Chi phí bán hàng	5.628	7.049	4.440	62,99	78,89
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	37.431	38.493	37.585	97,64	100,41
5. Chi phí khác	1.168	546	1.626	297,80	139,21
<b>III. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>72.234</b>	<b>74.742</b>	<b>70.680</b>	<b>94,57</b>	<b>97,85</b>
1. Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	14.327	14.307	14.493	101,30	101,16
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	366	-	(216)		
<b>IV. Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>57.541</b>	<b>60.435</b>	<b>56.403</b>	<b>93,33</b>	<b>98,02</b>

#### C. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

- Năm 2018, chỉ tiêu sản lượng kho tăng trưởng mạnh (12,5% so với cùng kỳ), riêng sản lượng bãi giảm (do ảnh hưởng của việc nâng cấp bãi trên diện rộng).

- Năm 2018 thực sự khó khăn khi tổng doanh thu đạt 98,25% so kế hoạch, một số chỉ tiêu mặc dù tăng trưởng so với cùng kỳ nhưng không đạt kế hoạch đề ra, do các nguyên nhân:

+ Tốc độ tăng doanh thu không theo kịp tốc độ tăng sản lượng do chính sách chiết khấu CFS nhập áp dụng từ năm 2016 đến năm 2018 không còn phù hợp (Năm 2019, KVTC thay đổi chính sách này và công bố thực hiện từ 01/01/2019). Cụ thể:

\* Từ năm 2016, để khuyến khích khách hàng gia tăng sản lượng (do rất ít khách hàng đạt được mức sản lượng > 4.600 RT) nên chính sách chiết khấu mức 5 đã được áp dụng là 60.000đ/RT cao 5.5 lần so mức 1 (11.000), giảm trừ trực tiếp doanh thu trên hóa đơn. Qua 03 năm, nhóm 06 khách hàng lớn chiếm 30% doanh thu đều đạt mức này nên tỷ lệ tăng doanh thu và tỷ lệ tăng sản lượng là không tăng đồng đều nhau.

\* Tình trạng bãi xuống cấp hư hỏng phải nâng cấp phần lớn mặt bằng bãi, các đợt sửa chữa bãi liên tiếp, kéo dài trong năm; Depot Tân Cảng Suối Tiên giảm trung bình khoảng 35% doanh thu/tháng do mất hơn 30% sản lượng khi hãng tàu UASC hợp nhất HapagLloyd và chuyển sang sử dụng Depot chung với hãng mẹ.

\* Ảnh hưởng của chính sách kiểm soát hàng hóa đối với hàng phế liệu dẫn đến sản lượng hàng phế liệu luôn tồn bãi ở mức cao, sản lượng luân chuyển hàng hóa tại khu vực bãi kiểm hóa giảm mạnh so với cùng kỳ (thời gian cao điểm, sản lượng hàng phế liệu tồn trên 1.000 Teus, chiếm 30% dung lượng bãi kiểm hóa).

\* Mạng VTVN vẫn gặp khó khăn do cung vượt cầu.

- Các dịch vụ vận tải hàng lẻ, khai thuê hải quan, bốc xếp kho, forwarder...do Công ty CP Tiếp Vận Cát Lái, dịch vụ đóng rút bãi do Cty CP TC-HL – 2 công ty con, công ty liên kết của KVTC đảm nhiệm khai thác có chuyên môn tích cực.

### **PHẦN 3**

## **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

### **A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.**

#### **1. Thuận lợi:**

- Tình hình đất nước ổn định, kinh tế - xã hội phát triển; Chính phủ có nhiều chính sách đổi mới, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp; uy tín, thương hiệu, năng lực cạnh tranh và tính tự chủ của công ty được khẳng định và nâng cao.

- Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, Ban TGD, HĐQT và sự hỗ trợ của các phòng ban chức năng. Nội bộ đoàn kết nhất trí cao, quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trên giao.

- Chính sách giải tỏa hàng phế liệu của Chính phủ bước đầu đi vào thực hiện, góp phần giảm áp lực bãi.

- Với chiến lược đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất kỹ thuật, không ngừng đổi mới công nghệ, cải cách hệ thống quản lý và đẩy mạnh đầu tư phát triển, mở rộng sản xuất ra bên ngoài, Công ty đã duy trì sự phát triển ổn định, bền vững và khẳng định vị thế trên thị trường.

#### **2. Khó khăn:**

- Áp lực cạnh tranh gia tăng mạnh đối với mảng khai thác Kho, đóng hàng tại Cát Lái, mảng VTVN; Một số đối thủ cạnh tranh đã có kế hoạch đầu tư xây dựng mới các kho hàng khu vực TP.HCM, xung quanh kê sát Cảng Cát Lái; chi phí tăng cao do ảnh hưởng chính sách tăng giá nâng hạ của Depot; chất lượng dịch vụ ở một số thời điểm chưa theo kịp yêu cầu (do tình trạng chương trình thông quan điện tử giai đoạn đầu hoạt động chưa ổn định), đặt ra yêu cầu phải nỗ lực phấn đấu, đẩy mạnh đổi mới, cải cách về mọi mặt.

- Thỏa thuận hỗ trợ mặt bằng với trường Cao đẳng KT HQ hết hạn nhưng chưa được tái tục, gây ảnh hưởng kế hoạch SX.

- Chi phí nhiên liệu chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu giá thành VTVN có nhiều biến động.

- Việc cấm giờ vào (7h/ngày) tại Depot TCST ảnh hưởng đến tính cạnh tranh trong khai thác dịch vụ.

### **B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

#### **1. Kế hoạch sản lượng năm 2019 (một số chỉ tiêu chính):**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>THỰC HIỆN 2018</b>	<b>KẾ HOẠCH 2019</b>	<b>(%)</b>
<b>I</b>	<b>Sản lượng thông qua bãi</b>	<b>Teu</b>	<b>516.973</b>	<b>542.822</b>	<b>105,0</b>
1	Bãi CL		335.661	352.444	105,0
2	Bãi Cảng Mở		100.686	105.720	105,0
3	Bãi TC-Suối Tiên		80.626	84.657	105,0
<b>II</b>	<b>Sản lượng thông qua kho</b>	<b>Tấn</b>	<b>1.275.955</b>	<b>1.365.015</b>	<b>107,0</b>
<b>III</b>	<b>Sản lượng vận tải vòng ngoài</b>	<b>Teu</b>	<b>42.963</b>	<b>28.852</b>	<b>67,15</b>

## 2. Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2019 (Hợp nhất):

Đơn vị tính: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện Năm 2018	KH Năm 2019	Tỷ lệ %
<b>I. Tổng doanh thu, lãi lỗ LKLD</b>	<b>667.960</b>	<b>669.476</b>	<b>100,23</b>
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	659.418	666.776	101,12
2. Doanh thu hoạt động tài chính	6.645	2.045	30,77
3. Thu nhập khác	1.429	655	45,84
4. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty LDLK	468		-
<b>II. Tổng chi phí</b>	<b>591.172</b>	<b>589.273</b>	<b>99,68</b>
1. Giá vốn hàng bán	528.232	522.170	98,85
2. Chi phí tài chính	13.474	11.328	84,08
3. Chi phí bán hàng	5.130	7.925	154,47
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	42.381	46.250	109,13
5. Chi phí khác	1.955	1.600	81,84
<b>III. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>76.788</b>	<b>80.203</b>	<b>104,45</b>
1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	16.455	16.541	100,52
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(216,71)		-
<b>IV. Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>60.549</b>	<b>63.662</b>	<b>105,14</b>
<b>V. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đ/CP)</b>	<b>3.190</b>	<b>2.223</b>	<b>69,70</b>

TT	Cai Nam	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2018	KẾ HOẠCH 2019 (%)
I	Sản lượng thông qua bán	Tấn	318.375	342.802
1	BH CT		332.681	357.444
2	BH Công Nhân		100.688	102.350
3	BH TC-Suối Tiên		80.628	84.627
II	Sản lượng thông qua kho	Tấn	1.372.922	1.387.012
III	Sản lượng vận tải công nghiệp	Tấn	42.943	58.822

### 3. Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2019 (Công ty mẹ):

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2018	Kế hoạch Năm 2019	Tỷ lệ (%)
A	1	2	3=2/1*100
<b>I. Tổng doanh thu, thu nhập thuần</b>	<b>594.703</b>	<b>578.236</b>	<b>97,23</b>
1. Doanh thu bán hàng	583.780	571.934	97,97
2. Doanh thu hoạt động tài chính	9.363	5.652	60,37
3. Thu nhập khác	1.560	650	41,67
<b>II. Tổng chi phí</b>	<b>524.023</b>	<b>504.295</b>	<b>96,24</b>
1. Giá vốn hàng bán	470.957	443.827	94,24
2. Chi phí tài chính	9.415	7.818	83,04
3. Chi phí bán hàng	4.440	7.900	177,93
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	37.585	43.300	115,21
5. Chi phí khác	1.626	1.450	89,18
<b>III. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>70.680</b>	<b>73.941</b>	<b>104,61</b>
1. Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành	14.493	14.558	100,45
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(216)		-
<b>IV. Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>56.403</b>	<b>59.383</b>	<b>105,28</b>

### C. CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH.

- Quán triệt định hướng chung của TCT: “Nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng đầu tư, kinh doanh hiệu quả, phát triển bền vững”, tập trung đẩy mạnh khai thác 3 trụ cột chính của Cty: Kho, Bãi, vận tải; ứng dụng triệt để CNTT vào quản trị, điều hành; tăng cường xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ, tiếp tục khai thác hiệu quả kho, bãi hàng trong Cảng Cát Lái, đẩy nhanh các dự án mở rộng địa bàn sản xuất kinh doanh các ngành kho, bãi ra ngoài Cảng Cát Lái phát huy tính tự chủ, khả năng cạnh tranh theo hướng linh hoạt thống nhất, minh bạch, cụ thể :

-Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, hỗ trợ của công ty mẹ đối với công ty con trên các mặt (chiến lược kinh doanh, đầu tư, tuân thủ pháp luật...) thông qua hoạt động tăng vốn của công ty mẹ lên 51% tại TCHL để đảm bảo quyền chi phối

-Tiếp tục xây dựng, đào tạo phát triển đội ngũ Sale – MKT, đội ngũ kinh doanh đam mê kinh doanh, tâm huyết, gắn bó với Công ty; tăng cường xây dựng mối quan hệ bền vững, nắm bắt, chăm sóc, khách hàng, phân tích, đánh giá thị trường, kịp thời đề xuất các giải pháp về sản xuất, chính sách.

- Tăng cường công tác quản trị đầu tư, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư mới mở rộng sản xuất ra ngoài Cảng Cát Lái, kết nối với chuỗi hệ thống dịch vụ Logistics của TCT (DA 3.2 ha Phú Hữu, Cảng Thủy Nội địa – Khu Công nghệ cao Quận 9). Đẩy nhanh tiến độ thủ tục đầu tư CSHT, xây mới kho CFS Cát lái giai đoạn 2; Nâng cấp, chuyển đổi 02

line N27 – N28 thành line Cầu RTG 6+1 để khai thác container sau kiểm hóa, máy soi, xuất/nhập tàu, mở rộng khu vực kiểm hóa tập trung; Đầu tư mua sắm TTB, phương tiện, xếp dỡ, ứng dụng CNTT phục vụ nâng cao CLDV, tăng năng suất lao động.

- Tái cơ cấu dịch vụ, từ tháng 02/2019 chuyển đổi dịch vụ đóng hàng khô tại N37, N38 bằng dịch vụ giao thẳng kiểm hóa có doanh thu, lợi nhuận tốt hơn.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả khai thác kho bằng việc điều chỉnh chính sách lưu kho hàng nhập (đơn giá, thời gian miễn phí); điều chỉnh chính sách giá, chiết khấu hàng LCL phù hợp với thay đổi của thị trường. Đẩy mạnh MKT, sale cho kho NQ khi vướng mắc thủ tục đã được tháo gỡ.

- Tiếp tục tái cơ cấu, khai thác hiệu quả đội xe Vận tải ngoài, tăng cường kiểm soát chi phí, rà soát lại các định mức kinh tế kỹ thuật, nâng cao hệ số sử dụng phương tiện thiết bị, tìm nguồn hàng ổn định bằng việc thực hiện dịch vụ chuyên sâu cho các khách hàng lớn, sản lượng cao.

## PHẦN 4

### KẾT QUẢ ĐẦU TƯ NĂM 2018, KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2019

#### I. BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐẦU TƯ NĂM 2018

##### 1. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư:

Triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2018, trong năm qua Công ty đã thực hiện công tác đầu tư như sau:

STT	TÊN HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	%TH/KH
<b>I</b>	<b>ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN</b>	<b>5.621</b>	<b>3.932</b>	<b>69,95</b>
1	Sửa chữa kho 05 Cát Lái (Quyết toán)	665	665	100
2	Mở rộng văn phòng kho 5 Cát Lái	1.700	1700	100
3	Đường cho người đi bộ khu vực kho, bãi CL	300	91	30
4	Bãi đậu xe VTVN Phú Hữu	2.000	520	26
5	Sửa chữa đường 35	956	956	100
<b>II</b>	<b>MUA SẮM THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ</b>	<b>18.826</b>	<b>2.444</b>	<b>12,98</b>
1	Phần mềm kho ngoại quan	2.778	1.222	43,98
2	Máy phát điện xe chạy ngoài (05 máy)	1.353	-	-
3	Nâng cấp lưu trữ dữ liệu camera	1.575	-	-
4	Thiết bị tường lửa	1.000	602	60.2
5	Moọc QK, QT	620	620	100
6	Xe nâng hàng phục vụ xếp dỡ tại bãi Cát Lái	12.000	-	-
<b>III</b>	<b>ĐẦU TƯ DỰ ÁN</b>	<b>147.517</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
	Cảng thủy nội địa Q9	147.517	-	-

##### 2. Đánh giá:

- Công tác đầu tư mua sắm TTB, XDCB, sửa chữa công trình bám sát mục tiêu phát triển, mở rộng sản xuất và tăng năng lực khai thác.

- Trình tự thủ tục cơ bản thực hiện đúng quy định.

- Công tác xúc tiến thủ tục xin cấp phép đầu tư cảng thủy nội địa chậm so với dự kiến do phụ thuộc kế hoạch của TP.HCM.

## II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2019

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	TÊN HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	KH 2019
<b>I</b>	<b>ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN</b>	<b>89.885</b>
1	Đầu tư XD kho CFS Cát Lái GĐ 2 (Kho 06)	52.000
2	Cải tạo Cảng Mở (bỏ khu văn phòng, quy hoạch thành bãi)	1.000
3	Khu nhà chờ HTX (di dời, xây mới)	900
5	Cải tạo văn phòng kho số 2,3 Cát Lái (Kho 18.000)	1.000
6	Đầu tư xây dựng Kho bãi tại KCN Cát Lái 2	31.485
7	Nâng cấp Line cầu RTG 6+1	3.500
<b>II</b>	<b>MUA SẴM THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ</b>	<b>8.775</b>
1	Phần mềm kết nối Hải quan tự động (WMSVN + Thái Sơn)	3.000
2	Phân hệ hóa đơn điện tử cho kho ngoại quan	300
3	Nâng cấp lưu trữ dữ liệu camera	1.575
4	Nâng cấp phần mềm WMSVN GĐ3	1.000
5	Cont văn phòng bãi 3.2 ha Phú Hữu	360
6	Thiết bị PCCC bãi 3.2 ha Phú Hữu	1.000
7	Yard Map TopX bãi 3.2 ha Phú Hữu	1.540
<b>III</b>	<b>ĐẦU TƯ DỰ ÁN</b>	<b>43.440</b>
	Cảng thủy nội địa Q9	43.440
<b>IV</b>	<b>ĐẦU TƯ RA NGOÀI DN</b>	<b>4.020</b>
1	Góp vốn vào Cty TNHH Tân Cảng Hiệp Lực	4.020
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>146.120</b>

Tổng số tiền dự kiến đầu tư năm 2019 là 146,12 tỷ (Một trăm bốn mươi sáu tỷ, một trăm hai mươi triệu đồng, tập trung vào cải tiến công nghệ, đầu tư xây dựng kho tại khu vực Cát Lái, đầu tư kho bãi KCN Cát Lái, đầu tư dự án Cảng thủy nội địa..

**PHẦN 5 : BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2018**  
(Tóm tắt một số chỉ tiêu chính)

Tài sản ngắn hạn:	285.475.321.840
Tài sản dài hạn:	324.365.234.822
<b>Tổng cộng tài sản:</b>	<b>609.840.556.662</b>
Nợ phải trả:	269.323.122.882
Nguồn vốn chủ sở hữu:	340.517.433.780
<b>Tổng cộng nguồn vốn:</b>	<b>609.840.556.662</b>
<b>Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ:</b>	<b>659.417.756.678</b>
Doanh thu hoạt động tài chính:	6.645.139.129
Lãi trong cty LD, liên kết	467.998.630
Thu nhập khác:	1.428.753.225
<b>Giá vốn hàng bán:</b>	<b>528.231.683.902</b>
Chi phí tài chính:	13.473.519.460
Chi phí bán hàng:	5.130.356.407
Chi phí quản lý:	42.381.147.717
Chi phí khác:	1.954.987.421
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:</b>	<b>76.787.952.755</b>
Thuế thu nhập doanh nghiệp:	16.455.269.094
Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại:	(216.707.346)
<b>Lợi nhuận sau thuế:</b>	<b>60.549.391.007</b>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) (đồng/CP)	3.190

Trên đây là một số nét về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2018 và phương hướng kế hoạch năm 2019, xin báo cáo trước Đại hội.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Tp.HCM, ngày 24 tháng 4 năm 2019

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát đã được quy định tại điều lệ Công ty CP Kho Vận Tân Cảng và Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 hướng dẫn về quản trị Công ty đại chúng.

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP Kho Vận Tân Cảng và báo cáo kiểm toán hợp nhất được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Ban kiểm soát công ty xin báo cáo trình Đại hội cổ đông về tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018 như sau:

### A- VỀ SẢN XUẤT KINH DOANH:

**\* KẾT QUẢ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2018 (ĐVT: đồng)**

#### I- TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2018:

##### 1- TÌNH HÌNH TÀI SẢN:

- Tài sản ngắn hạn:	285.475.321.840
- Tài sản dài hạn:	324.365.234.822
<b>Tổng cộng tài sản:</b>	<b>609.840.556.662</b>

##### 2- TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN:

- Nợ phải trả:	269.323.122.882
- Nguồn vốn chủ sở hữu:	340.517.433.780
<b>Tổng cộng nguồn vốn:</b>	<b>609.840.556.662</b>

#### II- KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018:

##### 1- Tổng doanh thu, thu nhập thuần:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	659.417.756.678
- Doanh thu hoạt động tài chính:	6.645.139.129
- Thu nhập khác:	1.428.753.225

##### 2- Tổng chi phí:

- Giá vốn hàng bán:	528.231.683.902
- Chi phí tài chính:	13.473.519.460
- Chi phí bán hàng:	5.130.356.407
- Chi phí quản lý doanh nghiệp:	42.381.147.717
- Chi phí khác:	1.954.987.421



<b>4 - Lãi/lỗ trong công ty liên doanh liên kết:</b>	<b>467.998.630</b>
<b>5 - Tổng lợi nhuận trước thuế:</b>	<b>76.787.952.755</b>
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	16.455.269.094
- Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(216.707.346)
<b>6 - Lợi nhuận kế toán sau thuế:</b>	<b>60.549.391.007</b>
<b>7 - Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS):</b>	<b>3.190</b>

### III- MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		53,19%	57,20%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		46,81%	42,80%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		44,16%	52,40%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		55,84%	47,60%
3	Khả năng thanh toán	lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		2,00	1,59
	- Khả năng thanh toán hiện hành		2,09	1,60
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ		9,93%	9,29%
	- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS)		9,18%	9,24%
	- Tỷ suất LNST/Vốn CSH BQ (ROE)		17,78%	20,18%

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty nêu trên đã được thể hiện rõ trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty. Các báo cáo này đã được kiểm toán độc lập (Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C) kiểm toán xác nhận. Ban kiểm soát đánh giá báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018; phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy chế, quy định khác về quản lý tài chính của công ty cổ phần có vốn nhà nước chi phối.

### B- VỀ ĐẦU TƯ:

Căn cứ vào báo cáo kết quả đầu tư của công ty và qua kiểm tra, Ban Kiểm soát nhận thấy: Trong năm 2018 tổng mức đầu tư của công ty là: 6,38 tỷ đồng chủ yếu mua thêm phương tiện để tham gia sản xuất, đầu tư các hạng phục nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ (sửa chữa mở rộng văn phòng kho, sửa chữa đường, mua moóc quá khổ quá tải, trang bị phần mềm kho ngoại quan ...)

## **C- VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÁP LUẬT NHÀ NƯỚC, ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:**

### **1. Tình hình thực hiện pháp luật nhà nước:**

#### **+ Thực hiện pháp lệnh về thuế và các khoản phải nộp Ngân sách:**

Đến cuối ngày 31/12/2018 tình hình kê khai và nộp Ngân sách Nhà nước của Công ty CP được thực hiện đầy đủ và tuân thủ đúng các quy định hiện hành.

#### **+ Thực hiện việc công bố thông tin:**

Năm 2018 công ty đã thực hiện công bố thông tin đúng theo quy định của UBCK nhà nước và Sở Giao dịch CK Hà Nội về công bố thông tin của công ty đại chúng quy mô lớn.

### **2. Thực hiện điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:**

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Công ty HDQT đã chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

#### **+ Chi trả thù lao HDQT và BKS:**

Trong năm 2018, Công ty đã chi thù lao cho các thành viên HDQT, Ban kiểm soát theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, thù lao HDQT & BKS được chi trong năm 2018 là 486.000.000 đồng. Công ty đã hạch toán số tiền thù lao đúng quy định kế toán hiện hành.

#### **+ Chọn công ty kiểm toán:**

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, HDQT và BKS Công ty đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

#### **+ Trách nhiệm của HDQT, Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý:**

Trong năm tài chính 2018, các thành viên HDQT, Ban điều hành đã tuân thủ theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty, trong năm ban kiểm soát chưa phát hiện xảy ra trường hợp nào vi phạm các quy định trong quản lý, điều hành đối với thành viên HDQT, Giám đốc và cán bộ quản lý.

## **D. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**

- Tăng cường việc kiểm tra giám sát kịp thời năm bất tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, công tác điều hành quản trị của ban điều hành.

- Tiếp tục giữ mối quan hệ làm việc đầy đủ, thường xuyên với HDQT và Ban Giám đốc công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát các hoạt động để đảm bảo công ty hoạt động đúng định hướng, đúng pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- HDQT, BGD;
- Lưu: BKS; T08.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Mai Thị Trâm**



# CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng Cát Lái, Phường Cát Lái, Quận 2, TP.HCM

ĐT: (028) 37423929      Fax: (028) 37422014 .

Website: www.tancangwarehousing.com.vn

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2019

Số: 01/TT/HĐQT/2019

## TỜ TRÌNH

V/v thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Kho vận Tân Cảng quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính hàng năm;

Hội đồng quản trị đệ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Võ Đắc Thiệu



## CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng Cát Lái, Phường Cát Lái, Quận 2, TP.HCM

ĐT: (028) 37423929 Fax: (028) 37422014

Website: www.tancangwarehousing.com.vn

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2019

Số: 02/TT/HĐQT/2019

### TỜ TRÌNH

#### V/v phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty mẹ kiểm toán năm 2018 và Báo cáo tài chính Hợp nhất kiểm toán năm 2018,

Hội Đồng Quản Trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

#### I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Chi tiết phân phối như sau:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2018	:	60.549.391.007 đ
Các khoản giảm trừ lợi nhuận:	:	2.806.041.425 đ
- Lợi ích của cổ đông thiểu số	:	2.806.041.425 đ
<b>Lợi nhuận phân phối</b>	<b>:</b>	<b>57.743.349.582 đ</b>
+ Trích quỹ đầu tư phát triển <sup>(1)</sup>	:	5.953.051.389 đ
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi <sup>(2)</sup>	:	14.508.358.479 đ
+ Trích Quỹ thưởng BQL điều hành Công ty mẹ	:	251.500.000 đ
+ Trích thưởng BQL điều hành Công ty con	:	200.000.000 đ
+ Lợi nhuận chưa PP lũy kế đến hết 31/12/2017 (Cty Mẹ)	:	102.005.720.714 đ
+ Lợi nhuận chưa PP lũy kế đến hết 31/12/2018 (Cty Mẹ)	:	117.059.845.230 đ
+ Chia cổ tức ( 40%/Vốn điều lệ)	:	59.993.020.000 đ
+ Hình thức chi trả cổ tức		
1. Bằng tiền (20%/Vốn điều lệ) (3)	:	29.996.510.000 đ
2. Bằng cổ phiếu (20%/Vốn điều lệ)	:	29.996.510.000 đ
(phương án phát hành cổ phiếu đính kèm)		
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (Cty Mẹ)	:	57.066.825.230 đ

Ngoài ra, HĐQT kính trình Đại hội thông qua phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu (13,3%/ VDL), tương ứng với số tiền 19.947.680.000 đồng từ

nguồn quỹ đầu tư phát triển.

(phương án phát hành cổ phiếu đính kèm)

Ghi chú:

- (1) Trích quỹ đầu tư phát triển (Công ty mẹ: 5.640.331.855 đồng; công ty con: 409.983.321 đồng, trong đó giảm do chuyển Công ty con thành Công ty liên kết: - 97.263.787 đồng).
- (2) Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (Công ty mẹ: 13.968.375.000 đồng, các công ty con: 539.983.479 đồng).

Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận, trong đó trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi 15% trên Lợi nhuận sau thuế. Nhằm đảm bảo thu nhập bình quân năm 2018 cho NLĐ đạt 21,8 triệu đồng/người/tháng bằng 100% kế hoạch năm, HĐQT Công ty CP Kho Vận Tân Cảng đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét tăng tỷ lệ trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi bằng 1,5 tháng lương bình quân, tương ứng số tiền 13.968.375.000 đồng (Tổng Quỹ lương 2018: 111.747.000.000 đồng /12 tháng \* 1,5 tháng)

(3) Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã thông qua kế hoạch chia cổ tức với tỷ lệ 18% trên vốn điều lệ. Tuy nhiên căn cứ vào kết quả SXKD năm 2018, HĐQT Công ty CP Kho Vận Tân Cảng đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét tăng tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền từ 18% lên 20% trên vốn điều lệ.

## II. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Năm 2019, lợi nhuận sau khi thực hiện các nghĩa vụ về thuế cho Nhà nước và loại trừ các khoản giảm trừ dự kiến trình ĐHCĐ phân phối như sau:

Trích lập các quỹ và chia cổ tức

+ Trích quỹ đầu tư phát triển	:	10%
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	1,5 tháng lương bình quân
+ Trích Quỹ khen thưởng ban quản lý điều hành	:	494.730.000 đ
+ Lợi nhuận chia cổ tức	:	20 % Vốn điều lệ

+ Hình thức chi trả cổ tức: Bằng tiền

+ Thời gian chi trả cổ tức: Giao HĐQT lựa chọn thời điểm chi trả cổ tức hợp lý.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Võ Đắc Thiệu**



## CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng Cát Lái, Phường Cát Lái, Quận 2, TP.HCM

ĐT: (028) 37423929      Fax: (028) 37422014

Website: www.tancangwarehousing.com.vn

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2019

Số: 03/TT/HĐQT/2019

### TỜ TRÌNH

V/v phương án trả lương năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ 01/07/2015;

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ - CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty cổ phần vốn góp chi phối Nhà nước; Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ lao động TBXH hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với công ty cổ phần vốn góp chi phối Nhà nước;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty,

HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Chấp thuận quỹ tiền lương kế hoạch năm 2019 của người lao động là 116.899.934.442 đồng.

2. Quỹ tiền lương kế hoạch của viên chức quản lý năm 2019 : 3.957.840.000 đồng.

Quỹ lương thực hiện năm 2019 của công ty sẽ được điều chỉnh căn cứ vào kết quả SXKD thực hiện năm 2019 và quyết toán quỹ lương thực hiện theo thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Võ Đức Thiệu



**TAN CANG**  
**WAREHOUSING**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TÂN CẢNG**

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng Cát Lái, Phường Cát Lái, Quận 2, TP.HCM

ĐT: (028) 37423929 Fax: (028) 37422014

Website: www.tancangwarehousing.com.vn

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2019

Số: 04/TT/HĐQT/2019

**TỜ TRÌNH**

**V/v quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2018  
và phương án trả thù lao năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ vào điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng;  
Căn cứ nghị quyết đại hội cổ đông năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019,  
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thông qua nội dung sau:

**I Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, thư ký năm 2018**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 8.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký công ty 2.500.000 đồng/người/tháng

Số tiền thù lao đã chi năm 2018 bằng với mức duyệt chi tại đại hội cổ đông năm 2018. Tổng số tiền là 486.000.000 đồng (Bốn trăm tám mươi sáu triệu đồng).

**II - Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019**

**1. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký**

STT	BAN ĐIỀU HÀNH	SL	Thù lao/người/tháng	Thù lao/người/năm	Cộng
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	<b>05</b>			
1	Chủ tịch	01	8.000.000	96.000.000	96.000.000
2	Thành viên	04	5.000.000	60.000.000	240.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>	<b>03</b>			
	Trưởng ban	01	5.000.000	60.000.000	60.000.000
	Thành viên	02	2.500.000	30.000.000	60.000.000
<b>III</b>	<b>Thư ký công ty</b>	<b>02</b>	2.500.000	30.000.000	60.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>516.000.000</b>

**2. Thưởng vượt KH lợi nhuận ĐHĐCĐ giao năm 2019 cho Ban điều hành:**

HĐQT trình ĐHĐCĐ trích thưởng 15 % phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch cho Ban điều hành nếu lợi nhuận sau thuế thực hiện vượt kế hoạch năm 2019 do ĐHĐCĐ giao (LN sau thuế KH năm 2019 là: 59.383 triệu đồng).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Võ Đắc Thiệu**

STT	Họ và tên	Đơn vị	Đơn vị tính	Giá trị	Loại
01	...	...	...	...	...
02	...	...	...	...	...
03	...	...	...	...	...
04	...	...	...	...	...
05	...	...	...	...	...
06	...	...	...	...	...
07	...	...	...	...	...
08	...	...	...	...	...
09	...	...	...	...	...
10	...	...	...	...	...
11	...	...	...	...	...
12	...	...	...	...	...
13	...	...	...	...	...
14	...	...	...	...	...
15	...	...	...	...	...
16	...	...	...	...	...
17	...	...	...	...	...
18	...	...	...	...	...
19	...	...	...	...	...
20	...	...	...	...	...





## CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẠN TÂN CẢNG

Địa chỉ: Cảng Tân Cảng Cát Lái, Phường Cát Lái, Quận 2, TP.HCM

ĐT: (028) 37423929      Fax: (028) 37422014

Website: www.tancangwarehousing.com.vn

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2019

Số: 05/TT/HĐQT/2019

### TỜ TRÌNH

V/v chọn lựa đơn vị kiểm toán năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ vào điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng;

Năm 2019, Hội đồng quản trị trình đại hội đồng cổ đông phê duyệt chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) chi nhánh Hà Nội làm Công ty kiểm toán độc lập cho Công ty Cổ phần Kho vận Tân Cảng trong năm tài chính 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. *u*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH *u*

Võ Đức Thiệu



TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2019

Số: 06/TT/HĐQT/2019

## TỜ TRÌNH

**V/v: Phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2018,  
Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;

Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty CP Kho Vận Tân Cảng

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội Đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức năm 2018 bằng cổ phiếu và hình thức phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu. Chi tiết phương án phát hành như sau:

### 1. Mục đích phát hành:

- + Chi trả cổ tức năm 2018
- + Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu để tăng tính thanh khoản cho cổ phiếu.
- + Tăng vốn điều lệ của công ty từ 150 tỷ lên 200 tỷ.

**2. Tỷ lệ chi trả:** 33,3%/ vốn điều lệ, tương ứng số tiền 49.944.190.000 đồng, cụ thể như sau:

- + 20% chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, tương ứng số tiền: 29.996.510.000 đồng
- + 13,3% phát hành tăng vốn bằng nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu, tương ứng số tiền: 19.947.680.000 đồng.

### 3. Nguồn vốn thực hiện

+ Chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến hết 31/12/2018.

+ Phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển lũy kế đến 31/12/2018.

+ Nguồn thực hiện căn cứ báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2018.

### 4. Phương thức phân phối:

Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo Phương thức thực hiện quyền.

### 5. Đối tượng phát hành:

Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức.

### 6. Thông tin về cổ phiếu phát hành:

- Tên Cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty CP Kho Vận Tân Cảng
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 4.994.419 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 49.944.190.000 đồng

7. Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp.

### 8. Tỷ lệ thực hiện quyền

+ Tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ tức là **100:20**; Có nghĩa là cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 20 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.

+ Tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ phiếu từ phát hành cổ phiếu là **1000:133** tức là cổ đông sở hữu 1000 cổ phần sẽ nhận được thêm 133 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.

\*Lưu ý: Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và quyền nhận cổ phiếu từ phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ Quỹ đầu tư phát triển để tăng vốn không được phép chuyển nhượng.

### 9. Phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết và cổ phiếu lẻ phát sinh

Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được xử lý như sau:

+ **Đối với hình thức nhận cổ tức bằng cổ phiếu**, phần lẻ thập phân sẽ được xử lý bằng cách hủy bỏ

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 116 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông, với tỷ lệ phân bổ quyền là 100:20, cổ đông A được nhận thêm số cổ phần mới là  $(116:100) \times 20 = 23,2$  cổ phần. Theo nguyên tắc trên, cổ đông A nhận được 23 cổ phần mới và 0,2 cổ phần sẽ được hủy bỏ.

+ **Đối với hình thức phát hành cổ phiếu từ quỹ đầu tư phát triển**, phần lẻ thập phân sẽ được xử lý bằng cách hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông B sở hữu 205 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông, với tỷ lệ phân bổ quyền là 1000:133 cổ đông B được nhận thêm số cổ phần mới là  $(205:1000) \times 133 = 27,265$  cổ phần. Theo nguyên tắc trên, cổ đông B nhận được 27 cổ phần mới và 0,265 cổ phần sẽ được hủy bỏ.

### 10. Đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung chứng khoán

Toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo phương án đã nêu sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

### 11. Ủy quyền HĐQT

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan đến phát hành như sau:

- Lựa chọn thời gian chốt danh sách cổ đông để thực hiện phương án phát hành như trên.
- Lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện (nếu có).
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM sau khi UBCKNN thông báo đã nhận được kết quả phát hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

